

KẾ HOẠCH

**Thực hiện nhiệm vụ Công nghệ thông tin
Năm học 2023 - 2024**

Thực hiện Quyết định số 4725/QĐ-BGDĐT ngày 30/12/2022 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về Ban hành Bộ chỉ số đánh giá mức độ chuyển đổi số của cơ sở giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên;

Thực hiện Hướng dẫn số 3522/SGDDĐT-CNTT-KHCN ngày 28/9/2023 của Sở Giáo dục và Đào tạo Hà Nội về việc hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số năm học 2023-2024;

Thực hiện Kế hoạch số 371/KH-UBND ngày 13/9/2023 của UBND quận Long Biên về triển khai một số nhiệm vụ trọng tâm thiết thực thực hiện đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo quận Long Biên năm học 2023-2024;

Căn cứ Quyết định số 8265/QĐ-UBND ngày 09/12/2021 của UBND quận Long Biên về việc điều chỉnh bộ tiêu chí đánh giá mô hình trường học điện tử các trường mầm non, tiểu học, trung học cơ sở trên địa bàn quận Long Biên;

Thực hiện Kế hoạch số 20/KH-PGD&ĐT ngày 11/10/2023 của Phòng GD&ĐT quận Long Biên về việc thực hiện nhiệm vụ Công nghệ thông tin năm 2023-2024.

Thực hiện Kế hoạch giáo dục năm học 2023-2024 của trường Tiểu học Thạch Bàn B;

Trường Tiểu học Thạch Bàn B xây dựng kế hoạch thực hiện nhiệm vụ Công nghệ thông tin (CNTT) năm học 2023 - 2024 như sau:

I. MỤC ĐÍCH - YÊU CẦU

1. Mục đích:

Đẩy mạnh triển khai ứng dụng CNTT và chuyển đổi số trong quản lý, dạy học và kiểm tra đánh giá. Xây dựng hoàn thiện các cơ sở dữ liệu ngành Giáo dục, kết nối liên thông dữ liệu trong ngành Giáo dục và kết nối với cơ sở dữ liệu quốc gia nhằm tăng hiệu quả trong công tác quản lý, dạy và học của các nhà trường trên địa bàn Quận;

Triển khai thực hiện hiệu quả Đề án “Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong giáo dục và đào tạo giai đoạn 2022 - 2025, định hướng đến năm 2030” theo Quyết định số 131/QĐ-TTg ngày 25/01/2022 của Thủ tướng Chính phủ;

Tăng cường các điều kiện đảm bảo về hạ tầng kỹ thuật và kỹ năng ứng dụng CNTT trong dạy và học, kiểm tra, đánh giá chất lượng giáo dục; tiếp tục triển khai hệ thống thư viện số toàn ngành tại <https://thuvien.hanoi.edu.vn>; khai thác hiệu quả kho học liệu số chia sẻ dùng chung toàn ngành và ngân hàng câu hỏi trực tuyến tại <https://study.hanoi.edu.vn>

Đẩy mạnh triển khai nền tảng quản trị Nhà trường, tích hợp không gian làm việc số. Tiếp tục xây dựng, hoàn thiện cơ sở dữ liệu trên hệ thống thông tin quản lý ngành với nhà trường, kết nối đầy đủ, toàn diện các dữ liệu với các đơn vị, ngành và Thành phố phục vụ công tác báo cáo, thống kê, theo dõi, giám sát, cảnh báo, dự báo, kiểm tra và thanh tra của các cơ quan quản lý GD&ĐT.

Tăng cường các nguồn lực của Nhà nước và xã hội, nâng cao chất lượng nhân lực, đảm bảo các điều kiện về hạ tầng, cơ sở vật chất và trang thiết bị triển khai ứng dụng CNTT và chuyển đổi số trong GD&ĐT.

2. Yêu cầu

Xây dựng kế hoạch thực hiện nhiệm vụ CNTT năm học 2023-2024 của nhà trường và triển khai thực hiện có hiệu quả.

Thực hiện xây dựng, phối hợp hoàn thiện cơ sở dữ liệu ngành GD&ĐT, khai thác hiệu quả cơ sở dữ liệu phục vụ cho công tác quản lý, dạy học, kiểm tra, đánh giá, đảm bảo thông tin hai chiều Sở GD&ĐT - Phòng GD&ĐT - Nhà trường - Giáo viên, nhân viên - Cha mẹ học sinh - Học sinh, triển khai hiệu quả ứng dụng eNetViet.

Có đầy đủ máy tính có kết nối mạng internet phục vụ cho công tác quản trị trường học và công tác giáo dục học sinh.

Đẩy mạnh triển khai thực hiện thanh toán học phí không dùng tiền mặt, triển khai ứng dụng CNTT trong quản lý nhà trường.

Quán triệt tất cả cán bộ, giáo viên, nhân viên trong toàn trường thực hiện đầy đủ các nội dung công tác trọng tâm của năm học, tập trung nguồn lực cho hoạt động ứng dụng CNTT trong nhà trường, từ cán bộ đến giáo viên, nhân viên, gắn kết chặt chẽ các hoạt động giảng dạy, giáo dục học sinh với ứng dụng CNTT.

3. Các chỉ tiêu chính

- Công tác UDCNTT; thực hiện “chuyển đổi số” trong điều hành, quản lý nhà trường đạt mức độ 2.

- Đảm bảo các điều kiện cơ sở vật chất, ứng dụng CNTT để tổ chức có hiệu quả hình thức dạy học trực tiếp, trực tuyến, học trên truyền hình; góp phần duy trì các hoạt động dạy học, kiểm tra, đánh giá trong năm học 2023- 2024.

- Thực hiện tốt các yêu cầu theo bộ tiêu chí đánh giá mô hình Trường học

điện tử, tiếp tục xây dựng, vận hành cổng thông tin điện tử của trường và hướng dẫn CB, GV, NV, HS khai thác cổng thông tin điện tử nhà trường hiệu quả.

- 100% cán bộ, giáo viên, nhân viên thực hiện nghiêm túc việc sử dụng thư điện tử công vụ phục vụ cho việc quản lý nhân sự, hoàn thành các nhiệm vụ chuyên môn và giáo dục học sinh.

- Sử dụng tốt phần mềm quản lý: Kế toán, phổ cập GD, tuyển sinh, quản lý học sinh, quản lý tài chính, quản lý nhân sự, quản lý giáo dục, quản lý thư viện, quản lý hồ sơ sổ sách điện tử.

- Khai thác hiệu quả kho dữ liệu điện tử chứa các bài giảng e-learning của Ngành kết nối với Hệ tri thức Việt số hóa của Bộ GD&ĐT.

- Thực hiện tốt giải pháp thu học phí không dùng tiền mặt, thực hiện sổ điểm điện tử, học bạ điện tử tích hợp chữ ký số.

II. NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM:

1. Chuyển đổi số trong công tác quản lý

- Triển khai ứng dụng CNTT đảm bảo đồng bộ, hiệu quả các giải pháp công nghệ vào tất cả các hoạt động của ngành GDĐT theo Quyết định số 2383/QĐ-UBND ngày 24/5/2022 của UBND quận Long Biên về việc phê duyệt Đề án “*Ứng dụng CNTT trong công tác lãnh đạo, quản lý, điều hành, hướng tới chuyển đổi số quận Long Biên giai đoạn 2022-2026*”

- 100% cán bộ, giáo viên, nhân viên có chữ ký số phục vụ việc tích hợp chữ ký số cá nhân với học bạ điện tử, sổ điểm điện tử nhằm nâng cao hiệu quả công tác quản lý tại đơn vị, hướng tới mục tiêu giảm thiểu hồ sơ giấy;

- Triển khai công tác số hóa tài liệu như: các văn bản điều hành của nhà trường, quản lý chuyên môn, quản lý điểm, xây dựng kho tài nguyên học tập số, thư viện số, báo giảng điện tử giáo viên....

- Bồi dưỡng nâng cao kỹ năng số cho đội ngũ giáo viên; ưu tiên bồi dưỡng các nội dung gắn với thực tế công việc như: ứng dụng các phần mềm dạy học, xây dựng học liệu số, bài giảng điện tử, kỹ năng tổ chức dạy học trực tuyến; khai thác có hiệu quả các trang thiết bị CNTT đã được đầu tư;

- Tiếp tục khai thác hiệu quả cơ sở dữ liệu Ngành Giáo dục và đào tạo (tại địa chỉ <http://csdl.moet.gov.vn> và <http://csdl.hanoi.edu.vn>) bao gồm: quản lý tuyển sinh trực tuyến, quản lý học sinh (quản lý hồ sơ, kết quả học tập), quản lý đội ngũ cán bộ, quản lý cơ sở vật chất, thiết bị dạy học, quản lý thông tin y tế, sức khỏe học sinh trong các cơ sở giáo dục. Khi có sự thay đổi về nhân sự cần cập nhật kịp thời, chính xác thông tin của cá nhân trên CSDL;

- Hướng dẫn, phổ biến cho CBQL, GV, HS khai thác, sử dụng thông tin trên hệ thống website của Sở GDĐT tại các địa chỉ www.hanoi.edu.vn; thực

hiện nghiêm túc việc đăng tin bài trên trang Website và cổng giao tiếp điện tử của trường theo qui định tại tiêu chí đánh giá mô hình trường học điện tử.

- Khai thác website của trường thường xuyên, hỗ trợ có hiệu quả cho công tác dạy học và quản lý nhà trường theo Thông tư 37/2020/TT-BGDĐT ngày 05/10/2020 của Bộ GDĐT; các trường tích cực đăng tải thông tin (*báo cáo, kế hoạch, hướng dẫn, thông báo...*), thường xuyên cập nhật tin bài lên trang Web của trường để quảng bá, truyền thông các hoạt động giáo dục của nhà trường tại địa chỉ: <https://ththachbanb.longbien.edu.vn>

- Khai thác hiệu quả các hệ thống thông tin toàn Ngành gồm: Cổng thông tin điện tử của Sở GDĐT tại địa chỉ: www.hanoi.edu.vn . Cổng thông tin điện tử của Phòng GD&ĐT quận Long Biên tại địa chỉ: <http://longbien.edu.vn> . Cổng thông tin điện tử của nhà trường tại địa chỉ: <https://ththachbanb.longbien.edu.vn>. Kho bài giảng e-learning tại địa chỉ <https://elearning.moet.edu.vn>

- Tiếp tục thực hiện mô hình THĐT: thực hiện quản lý, điều hành theo tiêu chuẩn quy định tại bộ tiêu chí đánh giá mô hình THĐT, ứng dụng CNTT trong quản lý học sinh và các hoạt động dạy và học trong nhà trường;

- Tiếp tục triển khai Hệ thống quản lý tuyển sinh trực tuyến, phần mềm quản lý phổ cập giáo dục.

- Thực hiện thu học phí qua phần mềm và không sử dụng tiền mặt (Theo công văn số 4511/SGD&ĐT-VP ngày 09/10/2019 của Sở GD&ĐT Hà Nội).

- Tăng cường ứng dụng phương thức hợp tác trực tuyến để tổ chức họp hội đồng, sinh hoạt chuyên môn, đặc biệt là sinh hoạt chuyên môn theo cụm trường, sử dụng phần mềm trực tuyến có bản quyền.

- Thực hiện công tác quản lý trường học trên nền tảng cơ sở dữ liệu ngành Giáo dục tại địa chỉ <http://csdl.hanoi.edu.vn>: Xây dựng quy định về nhập điểm, chế độ bảo mật những thông tin công khai trong sổ điểm điện tử; phân công từng thành viên rõ người, rõ việc, rõ trách nhiệm. Hiệu trưởng chịu trách nhiệm quản lý các công việc trong quản lý điểm; kết quả học tập của học sinh. Sử dụng phần mềm truyền thông eNetViet nhằm đáp ứng yêu cầu gửi, nhận thông tin chỉ đạo, điều hành một cách an toàn, đầy đủ chính xác từ BGH đến giáo viên, nhân viên, giữa nhà trường với PHHS, tăng cường áp dụng các giải pháp trao đổi thông tin miễn phí như email, ứng dụng trên thiết bị di động, website giáo dục, cổng thông tin điện tử.

- Thực hiện nghiêm túc việc gửi, nhận thông tin văn bản giữa Phòng GD&ĐT và trường qua thư điện tử. Hằng ngày, bộ phận Văn phòng trường và BGH mở hộp thư điện tử thường xuyên, truy cập website của Phòng GD&ĐT 1

lần, truy cập website của trường 2 lần nhằm hỗ trợ có hiệu quả cho công tác dạy học và quản lý nhà trường.

2. Chuyển đổi số trong dạy, học và kiểm tra đánh giá

- Tập huấn cho giáo viên môn tin học về khai thác và sử dụng phần mềm dạy-học (*phần mềm lập trình Python...*).

- Bồi dưỡng, nâng cao kỹ năng số cho đội ngũ giáo viên; ưu tiên bồi dưỡng các nội dung gắn với thực tế công việc như: ứng dụng các phần mềm dạy học, xây dựng học liệu số, bài giảng điện tử, kỹ năng tổ chức dạy học trực tuyến.

- Triển khai hiệu quả hệ thống thư viện số (*bao gồm phần mềm quản lý thư viện tích hợp kho học liệu số của đơn vị*), khuyến khích chia sẻ tài nguyên số hóa giữa các cơ sở giáo dục trong toàn Quận;

- Triển khai phần mềm dạy học trực tuyến phù hợp với nhu cầu, điều kiện thực hiện để sẵn sàng áp dụng khi HS không thể đến trường, sử dụng tối đa lợi ích phần mềm quản lý học tập (LMS) trong kết nối và tổ chức các hoạt động giáo dục giữa nhà trường, GV và HS trong việc hướng dẫn HS tự học, giao nhiệm vụ về nhà với HS, kiểm tra đánh giá và phối hợp với gia đình trong triển khai các hoạt động GD ngay cả trong điều kiện HS đến trường bình thường.

- Thực hiện sổ điểm điện tử, học bạ điện tử tích hợp chữ ký số.

- Tiếp tục xây dựng và khai thác sử dụng có hiệu quả kho dữ liệu điện tử chứa các bài giảng e-learning của Ngành kết nối với Hệ tri thức Việt số hoá của Bộ GDĐT phục vụ nhu cầu học tập, ôn luyện mọi nơi, mọi lúc của người học và đổi mới, sáng tạo trong hoạt động dạy học. Đẩy mạnh khai thác hệ thống <http://study.hanoi.edu.vn> và eNetViet, nhằm tăng cường sự tương tác giữa gia đình và Nhà trường, hỗ trợ giáo viên giao nhiệm vụ cho học sinh, kiểm tra, đánh giá và phối hợp với gia đình học sinh trong triển khai các hoạt động giáo dục học sinh.

- Chỉ đạo, tổ chức cho giáo viên tích cực đóng góp tài nguyên để xây dựng nội dung kho học liệu điện tử của Nhà trường, của ngành, phát huy vai trò của Tổ chuyên môn trong đánh giá, lựa chọn học liệu trước khi đưa vào sử dụng ở Nhà trường, tích cực tham gia các cuộc thi thiết kế bài giảng điện tử do các cấp phát động, mỗi GV có ít nhất 03 sản phẩm/tháng, gồm: (*bài giảng điện tử, học liệu số đa phương tiện, sách giáo khoa điện tử, phần mềm mô phỏng và các học liệu khác; phát triển hệ thống ngân hàng câu hỏi trực tuyến cho các môn học*) và đăng tải trên kho học liệu của nhà trường.

- Chỉ đạo, tổ chức hướng dẫn giáo viên sử dụng các trang thiết bị CNTT đã được đầu tư tại các phòng học vào quá trình dạy học nhằm kích thích sự sáng tạo, độc lập suy nghĩ, tăng cường khả năng tự học, tự tìm tòi của học sinh.

- 100% bài hội giảng, thi dạy giỏi của giáo viên được sử dụng các phương tiện hỗ trợ dạy học, ứng dụng CNTT.

- Thực hiện mô hình trường học điện tử, GV có kĩ năng giảng dạy trên bảng tương tác thông minh, xây dựng kho bài giảng điện tử, kho học liệu, tư liệu dùng chung... Phát động, khuyến khích GV xây dựng ngân hàng câu hỏi, tư liệu, tài liệu các môn học trực tuyến.

- Rà soát, phát triển hệ thống thư viện điện tử (bao gồm phần mềm quản trị thư viện, và cơ sở dữ liệu số hoá sách và tài liệu phục vụ cho việc dạy và học), kết nối liên thông với các kho học liệu điện tử, chia sẻ tài liệu số hoá giữa các nhà trường.

- Tổ chức các chuyên đề về đổi mới phương pháp dạy học, trong đó có sử dụng phương tiện CNTT một cách hợp lý, nhằm nâng cao chất lượng bài giảng.

- Mỗi GV có ít nhất 1 tháng có 02 bài giảng điện tử được đăng trên kho tài nguyên điện tử của trường.

3. Đảm bảo các điều kiện về hạ tầng số, trang thiết bị CNTT:

- Nhà trường tăng cường đầu tư các thiết bị CNTT phục vụ cho việc ứng dụng CNTT vào các hoạt động quản lý của nhà trường và công tác giảng dạy của giáo viên một cách hiệu quả và thiết thực, cụ thể:

+ Mỗi giáo viên có 01 máy tính kết nối mạng Internet để chuẩn bị bài giảng có ứng dụng CNTT.

+ Đầu tư, thay thế máy tính có cấu hình thấp hoặc hỏng tại các phòng học và phòng Tin học đảm bảo đủ số lượng máy cho học sinh học tập;

+ Thực hiện công tác bảo trì, bảo dưỡng định kỳ, có hồ sơ, sổ sách theo dõi. Phân công rõ trách nhiệm của cán bộ, GV, NV trong việc khai thác sử dụng và bảo quản máy tính. Bố trí nguồn kinh phí để duy tu, duy trì trang thiết bị theo qui định;

+ Thực hiện các biện pháp đảm bảo an toàn an ninh đối với các hệ thống CNTT có cài đặt thiết bị hệ thống phần mềm (phần cứng, phần mềm, website...). Thường xuyên rà soát, khắc phục các nguy cơ mất an toàn, an ninh thông tin. Đẩy mạnh tuyên truyền tới toàn thể cán bộ, giáo viên và nhân viên về kỹ năng nhận biết, phòng tránh các nguy cơ mất an toàn thông tin đối với các thiết bị CNTT cá nhân như điện thoại thông minh, máy tính, máy tính bảng.... Tiến hành sao lưu dữ liệu nội bộ định kì.

+ Trang bị thêm các thiết bị điện tử kỹ thuật số khác phục vụ cho giảng dạy như: bảng tương tác thông minh, đèn chiếu, ... phục vụ công tác quản lý, đảm bảo thông tin liên lạc và giúp GV bồi dưỡng nâng cao nghiệp vụ chuyên môn.

- Sử dụng nhiều nhà mạng khác nhau để đảm bảo chất lượng và sự ổn định khi sử dụng dịch vụ Internet vào hoạt động quản lý tài chính, dạy học, giáo dục... Đầu tư thiết bị bảo mật (tường lửa, kiểm soát truy cập,...) cho hệ thống mạng và phần mềm bản quyền cho máy tính của các phòng ban trong nhà trường.

- Xây dựng phòng sản xuất nội dung số phục vụ công tác xây dựng học liệu số gồm: máy tính, thiết bị phụ trợ và các phần mềm cần thiết.

III. CÁC GIẢI PHÁP THỰC HIỆN:

1. Công tác đào tạo bồi dưỡng đội ngũ

- Công tác tuyên truyền nâng cao nhận thức cho cán bộ quản lý và giáo viên về vai trò và kết quả của ứng dụng CNTT và chuyển đổi số trong các hoạt động giáo dục; phổ biến và tuyên truyền tới cán bộ, giáo viên và học sinh về ý thức bảo vệ dữ liệu cá nhân, kỹ năng sử dụng thiết bị số và tham gia môi trường số an toàn; trang bị các phần mềm diệt virus có bản quyền; triển khai các hoạt động hưởng ứng ngày chuyển đổi số quốc gia vào ngày 10 tháng 10 hàng năm.

- Đào tạo bồi dưỡng, nâng cao trình độ ứng dụng CNTT trong công tác quản lý, điều hành, nâng cao nhận thức của mỗi cá nhân về mục tiêu chuyển đổi số nhằm nâng cao chất lượng công tác quản lý, điều hành và dạy học tại đơn vị;

- Kiện toàn đội ngũ phụ trách CNTT trong Nhà trường: Đồng chí Nguyễn Thị Thu Hương – Trưởng Ban, Trần Thị Bích Diệp, Đỗ Thanh Hương – Phó Ban và các đồng chí ủy viên trong Ban chỉ đạo phụ trách quản lý, chỉ đạo thực hiện nhiệm vụ CNTT.

2. Ứng dụng CNTT

- Thường xuyên tổ chức các chuyên đề cấp trường về đổi mới phương pháp dạy học, trong đó tập trung khai thác các phần mềm chuyên môn, ứng dụng phương tiện CNTT hiệu quả, phù hợp với đặc trưng bộ môn nhằm nâng cao chất lượng giảng dạy.

- Khai thác và sử dụng hiệu quả hệ thống các phần mềm: cơ sở dữ liệu ngành, hồ sơ chuyên môn, kiểm định chất lượng giáo dục, quản lý thư viện trường học, quản lý hồ sơ sổ sách điện tử, Kế toán...

- Tổ chức các hoạt động, các cuộc thi cấp trường về kỹ năng khai thác, ứng dụng CNTT trong các hoạt động chuyên môn; hướng dẫn và khuyến khích giáo viên soạn bài giảng điện tử e-learning, lựa chọn các bài giảng có chất lượng để xây dựng dữ liệu số tại đơn vị để làm tư liệu dùng chung trong toàn trường.

- Xây dựng cổng thông tin điện tử (lớp 1; lớp 2), kho dữ liệu điện tử của trường, cập nhật bài giảng điện tử hàng tháng.

- Nhà trường xây dựng kế hoạch bồi dưỡng thường xuyên về ứng dụng

CNTT cho 100% cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên. Nội dung bồi dưỡng tập trung vào các kỹ năng cơ bản: Khai thác các phần mềm dạy học trực tuyến, sử dụng thư điện tử, xây dựng bài giảng điện tử, bài giảng bảng tương tác thông minh, thiết kế bài giảng E-learning, phần mềm quản lý giáo dục, ... để hỗ trợ công tác giảng dạy.

- Hàng tháng tổ chức sinh hoạt chuyên môn theo từng khối để trao đổi, thảo luận về kinh nghiệm áp dụng CNTT vào công tác giảng dạy.

3. Thực hiện đánh giá hiệu quả khai thác, sử dụng, trang thiết bị CNTT và chuyển đổi số

- Triển khai hiệu quả việc đánh giá mức độ chuyển đổi số của các cơ sở giáo dục theo Quyết định số 4725/QĐ-BGDĐT ngày 30/12/2022 của Bộ GDĐT ban hành Bộ chỉ số đánh giá mức độ chuyển đổi số của cơ sở giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên và kế hoạch số 06/KH-SGDĐT ngày 02/3/2023 của phòng GDĐT Quận.

- Duy trì mô hình trường học điện tử theo đúng kế hoạch triển khai thực hiện mô hình trường học điện tử của Quận và Quyết định về điều chỉnh bộ tiêu chí đánh giá mô hình THĐT.

- Khai thác hiệu quả trang thiết bị CNTT tại phòng học, hệ thống camera và cổng TTĐT, đánh giá theo các tiêu chí, tiêu chuẩn trong Quyết định về điều chỉnh bộ tiêu chí đánh giá mô hình THĐT.

4. Công tác đầu tư:

- Tiếp tục duy tu duy trì, đầu tư, bổ sung cơ sở vật chất, trang thiết bị CNTT tại các phòng học, phòng bộ môn phục vụ nhu cầu dạy-học trong nhà trường;

- Nâng cấp hệ thống đường truyền Internet đảm bảo phục vụ cho việc quản lý, dạy và học.

- Nhà trường cân đối nguồn ngân sách được cấp để tiếp tục đầu tư bổ sung cơ sở vật chất, thiết bị CNTT, đào tạo nhân lực CNTT phục vụ cho công tác quản lý và giảng dạy của nhà trường; Tăng cường huy động nguồn lực xã hội hóa; phối hợp có hiệu quả việc đầu tư với thuê dịch vụ CNTT (theo Thông tư số 03/2020/TT-BGDĐT ngày 24/02/2020).

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Ban Giám hiệu:

- Xây dựng kế hoạch thực hiện nhiệm vụ năm học về CNTT và triển khai tới CB, GV, NV toàn trường.

- Đưa việc học tập, ứng dụng CNTT của CB, GV, NV vào công tác đánh giá thi đua từng học kỳ và cả năm học.

- Triển khai cuộc thi thiết kế bài giảng e-learning, chọn bài thi tham dự cấp Quốc gia.

- Hàng tháng, kiểm tra, đánh giá việc thực hiện mô hình THĐT, ứng dụng CNTT trong giảng dạy của giáo viên.

2. Các tổ chuyên môn

- Tham gia tập huấn đầy đủ các buổi bồi dưỡng CNTT.

- Xây dựng kế hoạch UDCNTT của tổ, đăng kí cụ thể chỉ tiêu, số lượng bài giảng điện tử, bài giảng E-learning dự thi cấp trường, quận, thành phố.

- Đưa việc học tập, ứng dụng CNTT của GV là một tiêu chí đánh giá trong tổ.

- 100% GV trong tổ đăng lịch báo giảng, giáo án điện tử hàng tuần.

- Bồi dưỡng kỹ năng sử dụng các phần mềm, khai thác, ứng dụng CNTT trong giảng dạy trong các buổi sinh hoạt chuyên môn.

3. Nhân viên CNTT: chủ động hỗ trợ về kỹ thuật máy, tập huấn cho GV khi có phần mềm mới.

4. Các bộ phận khác: Thực hiện UDCNTT hàng ngày, thực hiện chế độ bảo dưỡng máy định kì, sử dụng bảo quản đúng cách đảm bảo độ bền của máy.

Trên đây là kế hoạch thực hiện nhiệm vụ Công nghệ thông tin của trường Tiểu học Thạch Bàn B năm học 2023 – 2024, đề nghị các bộ phận thực hiện nghiêm túc. Trong quá trình thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc, báo cáo kịp thời về Ban giám hiệu để phối hợp giải quyết.

Nơi nhận:

- PGD&ĐT: để b/c;
- CB-GV-NV nhà trường: để t/h;
- Lưu VT.



Nguyễn Thị Thu Hương